

Bản án số: 48/2019/HSST
Ngày 25 – 6 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thương và ông Trần Công Bằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Việt - Kiểm sát viên.

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2019/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST – HS ngày 06/6/2019, đối với bị cáo:

Lê Thế L, Tên gọi khác: Đ; Sinh ngày 04 tháng 11 năm 1982 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm 02, Lương Y, Lương N, Quảng N, Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông Lê Thế L và bà Nguyễn Thị H; Vợ Phùng Thị Mai H, trú tại xóm 02, Lương Y, Lương N, Quảng N, Quảng Bình; Con: có 02 đứa, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân

- Ngày 30/8/2000, trộm cắp tài sản bị Công an Thị xã Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính 50.000đ.

- Ngày 26/01/2002, gây rối trật tự công cộng bị Công an huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính 50.000đ.

- Ngày 22/5/2002: Cố ý gây thương tích bị Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù. Thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn- Bộ Công an, được đặc xá tha tù trước thời hạn ra trại ngày 02/02/2005.

Bị cáo Lê Thế L bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Bồ Trách từ ngày 26/02/2019 đến ngày 09/4/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Bảo lĩnh”. Có mặt.

- *Người bị hại:* Bà Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn 8, Lý Tr, Bồ Tr, Quảng Bình (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án :* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1951; Trú tại: Xóm 02, Lương Y, Lương N, Quảng N, Quảng Bình (có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Hồ Đình Ngọc A, sinh năm 1986; Trú tại: Xóm 03, Lương Y, Lương N, Quảng N, Quảng Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/02/2019 Lê Thế L, sinh ngày 04/11/1982, trú tại xóm 02, Lương Y, xã Lương N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng Bình đi mô tô nhãn hiệu Wave, BKS 73G1 - 249.39 đến quán cắt tóc “Lan H” của chị Nguyễn Thị Lan H, sinh ngày 20/03/1991 ở thôn 8, Lý Trách, Bồ Trách, Quảng Bình để gội đầu, lúc đến L đỗ xe mô tô sát cây bàng cách quán cắt tóc khoảng 4m. Sau khi gội đầu xong L ngồi chơi một lúc thấy chị H có 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng sữa liền nảy sinh ý định chiếm đoạt, L đi bộ ra ngoài đến vị trí đỗ xe mô tô của mình rồi găm chìa khoá vào ổ khoá điện để sẵn ở đó và quay đầu xe qua phải hướng chệch ra đường liên xã Lý Trách và Nhân Trách nhằm mục đích lấy được điện thoại xong nhanh chóng tẩu thoát. Sau đó, L vào quán nói với chị H “nhờ bấm số điện thoại cho thằng bạn cái, tí đón hẳn”, chị H đồng ý bấm số “0916695237” do L đọc và đưa máy cho L, sau khi cầm được điện thoại L đưa lên tai nghe rồi nói “alô, alô” và nhanh chóng tiến nhanh ra phía mô tô đã chuẩn bị sẵn rồi nhảy lên xe nổ máy tẩu thoát vào hướng TP. Đồng Hới, chị H liền tri hô và lấy xe mô tô đuổi theo nhưng không kịp. Sau khi vào TP Đồng Hới L tắt nguồn điện thoại và đưa đi bẻ khoá màn hình rồi đi về nhà. Đến khoảng 07 giờ ngày 20/02/2019 L nhờ Hồ Đình Ngọc A, sinh ngày 04/9/1986, trú tại xóm 03, Lương Y, xã Lương N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng Bình đưa chiếc điện thoại trên ra cho chị H để lấy 600.000 đồng, sau khi gặp chị H thì Ngọc A được biết là L đã giật chiếc điện thoại của chị H vào ngày hôm qua nên Ngọc A đã điều khiển mô tô về và giao nộp chiếc điện thoại trên cho Công an xã Lương N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng Bình.

Kết luận định giá tài sản tang vật vụ án số 07/KL-HĐĐGTS ngày 06/03/2019 của hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Bồ Trách kết luận:

01 chiếc điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F1S, màu vàng sữa L chiếm đoạt của chị H trị giá 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu trắng đen bạc, BKS 73G1-249.39, đã xử lý trả lại cho bà Nguyễn Thị H; Thu giữ 01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng sữa, có ốp nhựa màu đen, phía sau vỏ ốp có hình cô gái đội mũ màu đen, đã xử lý trả lại cho chị Nguyễn Thị Lan H.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Thế L đã bồi thường cho người bị hại Nguyễn Thị Lan H số tiền 500.000 đồng chi phí sửa chữa điện thoại theo thỏa thuận, hiện không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 46/CT - VKSBT ngày 29/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố Lê Thế Lương, về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự như đã nêu trên, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt : Bị cáo Lê Thế L từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/6/2019).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Lê Thế L cho Ủy ban nhân dân xã Lương N, huyện Quảng N, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố đối với bị cáo và không tranh luận gì thêm, đồng thời bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ và cải tạo tại địa phương để có điều kiện cải tạo tốt, sớm hòa nhập cộng đồng làm ăn lương thiện.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra , xét hỏi, tranh luận tại phiên toà , Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bồ Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bồ Trạch , Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự . Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng . Do đó các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo , của người bị hại , người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Do động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật. Khoảng 14 giờ 20' ngày 19/02/2019 tại thôn 8, xã Lý Trạch, huyện Bồ Trạch, Lê Thế L đã mượn điện thoại để gọi rồi cướp giật của chị Nguyễn Thị Lan H 01 điện thoại di động cảm ứng, nhãn hiệu OPPO F1S, màu vàng sữa trị giá 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) rồi nhanh chóng tẩu thoát. Đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

Xét quá trình nhân thân, hành vi, mức độ, hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi khi thực hiện hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng giao tài sản và không kiểm soát được tài sản của chủ sở hữu để chiếm đoạt và nhanh chóng tẩu thoát , làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân , trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng) nên đã cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên toà . Nên đối với bị cáo cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[3] Về nhân thân

- Ngày 30/8/2000, trộm cắp tài sản bị Công an Thị xã Đồng Hới tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính 50.000đ.

- Ngày 26/01/2002, gây rối trật tự công cộng bị Công an huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính 50.000đ.

- Ngày 22/5/2002: Cố ý gây thương tích, bị Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù. Thi hành án tại Trại giam Đồng Sơn – Bộ Công an, được đặc xá tha tù trước thời hạn ra trại ngày 02/02/2005.

Mặc dù quá trình nhân thân thì bị cáo L có những hành vi vi phạm pháp luật như đã nêu trên, tuy nhiên đối chiếu với quy định của pháp luật (Nghị quyết 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Điều 70 BLHS quy định về “Đương nhiên xoá án tích”) thì bản thân L được xem là có nhân thân tốt và đã đương nhiên được xoá án tích

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ : Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo , ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại được người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo , bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo có bố là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, hơn nữa bị cáo đã có thời gian đã bị tạm giam, trong quá trình bị tạm giam đã được giáo dục và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đồng thời hứa sửa chữa, bản thân bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn , vợ chưa có công ăn việc làm ổn định, hai con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình nên xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận . Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ , có nhân thân tốt , hiện nay bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đánh giá tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy việc cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đã đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung : Bị cáo hiện nay chưa có công ăn việc ổn định , hoàn cảnh gia đình có phần khó khăn nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng

Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ đã được xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự : Đã giải quyết xong , hiện tại không có ai yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự; các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án..

[1] Tuyên bố bị cáo Lê Thế L phạm tội: “Cướp giật tài sản”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

Bị cáo Lê Thế Lương 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/6/2019).

Trong thời gian thử thách , người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Lê Thế L cho Ủy ban nhân dân xã Lương Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án: Miễn xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Lê Thế L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/6/2019). Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho họ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM

- TAQB; THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Sở TPQB;

- VKSND tỉnh QB;

- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);

- VKSND huyện BT;

- Công an huyện BT;

- Cơ quan THAHS Bó Trạch;

- Chi cục THABT;

- UB xã Lương Ninh, QN;

- Thi hành án hình sự;

- Bị cáo, bị hại;

- Lưu HSVA;

- Lưu AV;

Nguyễn Phú Quảng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phú Quảng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Phú Quảng

